

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HS-ST

Ngày 29-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Lâm Hồng

Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Xuân Mai, ông Nguyễn Hữu Cương, bà Nguyễn Thị Vân Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa trực tuyến công khai với điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2022/TLST-HS ngày 28/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-HS ngày 14/12/2022 đối với bị cáo:

Giàng Thị M (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 20/10/1994 tại huyện MK, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nữ.

Nơi ĐKKHKT: Thôn SMT, xã TNC, huyện MK, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12.

Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Con ông Giàng Phìn V, sinh năm 1964 và bà Vàng K, sinh năm 1970. Bị cáo có chồng là Lù Seo C, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2022. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị M:* Bà Hoàng Thị Diễm H, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Bà Vương Thị H1, nơi cư trú: Thôn PH, xã TB, huyện MK, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến gồm có:

- Bà Đặng Thu Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai. Có mặt.
- Ông Phạm Ngọc Thủy, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai. Có mặt.
- Ông Lý Minh Trung, Phó đội trưởng đội cảnh sát bảo vệ Trại giam tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng Thị M quen biết với Vàng Seo S (sinh ngày 01/01/1987 trú tại thôn MCS, xã TNC, huyện MK). Ngày 10/8/2022, S gọi điện cho M rủ xuống thị trấn MK chơi, M đồng ý và đi xe mô tô biển kiểm soát 24B3 - 010.30 từ nhà đến thị trấn MK thì gặp S đang đứng cạnh chiếc bao tải ở ven đường gần khu vực cầu trắng thuộc thị trấn MK. Tại đây S đặt vấn đề thuê M vận chuyển ma túy, xong việc S sẽ trả cho M 10 triệu đồng tiền công, M đồng ý. S để chiếc bao tải đựng ma túy lên giá để hàng phía trước xe mô tô của M rồi đi xe chở M ngồi ở phía sau đi theo hướng đường quốc lộ 4D ra thành phố Lào Cai. Trên đường đi M nghe thấy S nói chuyện điện thoại với một người phụ nữ và hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại thôn NP, xã TB, huyện MK. Khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, S và M đi đến điểm hẹn để giao ma túy, người nhận ma túy không phải người phụ nữ S nói chuyện qua điện thoại lúc trước mà là hai người đàn ông lạ mặt, chưa kịp giao ma túy thì M bị Công an bắt giữ, còn S và hai người đàn ông đã chạy thoát.

Tại kết luận giám định số: 194/KL - GĐMT ngày 25/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Các mẫu được ký hiệu từ M1 đến M40 có tổng khối lượng là 11.299,33 gam gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số 68/CT-VKS-P1 ngày 24/11/2022 của VKSND tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Giàng Thị M về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Thị M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng Thị M phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Thị M tử hình. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng, tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị M trình bày quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Thị M mức án tù chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xem xét trả lại cho bị cáo số tiền tạm giữ là 2.300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 10/8/2022, Giàng Thị M nhận lời Vàng Seo S (trú tại thôn Máo Chóa Sủ, xã TNC, huyện MK) cùng vận chuyển 11.299,33 gam Methamphetamine đi giao cho một người lạ mặt (không rõ tên tuổi, địa chỉ) để nhận tiền công 10.000.000 đồng. M cùng Vàng Seo S vận chuyển số ma túy này đến khu vực thôn NP, xã TB, huyện MK để giao, chưa kịp giao thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Vàng Seo S chạy thoát, không bắt giữ được.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*". Bản cáo trạng số 68/CT-VKS-P1 ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Giàng Thị M về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung là "*Methamphetamine có khối lượng từ 100 gam trở lên*" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để phòng ngừa tội phạm chung.

Xét thấy bị cáo Giàng Thị M trước khi phạm tội có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận định, khối lượng 11.299,33 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo là đặc biệt lớn, việc giáo dục, cải tạo đối với bị cáo là không còn tác dụng, cần thiết phải loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ sức răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản để đảm bảo thực hiện thi hành án, vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị M đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù chung thân là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, không đáp ứng được việc đấu tranh, răn đe phòng chống tội phạm về ma túy nên không được chấp nhận.

Theo lời khai của Giàng Thị M còn có người đàn ông tên Vàng Seo S là người thuê bị cáo vận chuyển số ma túy nêu trên: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập nhiều lần đối với Vàng Seo S để làm việc nhưng Vàng Seo S không có mặt tại nơi cư trú. Do chỉ có lời khai của Giàng Thị M, ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu thập thêm được tài liệu khác phản ánh về việc Vàng Seo S có liên quan đến hành vi phạm tội về ma túy của Giàng Thị M. Vì vậy chưa đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Vàng Seo S.

[4] Về vật chứng:

- 11,211,18 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định, hộp niêm phong chứa vật chứng sau giám định dấu vết đường vân: Đây là vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 xe mô tô biển kiểm soát 24B3-010.30 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe: Đây là vật chứng của vụ án, được bị cáo sử dụng để phục vụ hành vi phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 căn cước công dân số 010184008992: Là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 2.300.000 đồng: Là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tạm giữ 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án, trả lại cho bị cáo số tiền còn lại.

[5] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Giàng Thị M phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”
Căn cứ điểm b khoản 4 điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Thị M tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

VỀ VẬT CHỨNG: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hộp niêm phong vật chứng được dán kín xung quanh bằng giấy trắng. Tại mép dán của hộp niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của hộp niêm phong có dán tờ giấy in dòng chữ “Vật chứng còn lại sau thu mẫu, trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Giàng Thị M ngày 10/8/2022 tại thôn NP, xã TB, huyện MK, tỉnh Lào Cai”. Bên trong chứa 11211,18 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

- 01 (một) hộp niêm phong vật chứng được dán kín bằng giấy trắng. Tại mép dán của hộp niêm phong có chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của niêm phong có dán tờ giấy in dòng chữ “Vật chứng sau giám định dấu vết đường vân trong vụ án Giàng Thị M phạm tội về ma túy, phát hiện, bắt quả tang ngày 10/8/2022 tại khu vực Quốc lộ 4D thuộc thôn NP, xã TB, huyện MK, tỉnh Lào Cai”. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số IMEI1: 860821057620955, bên trong có lắp 02 thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 24B3-010.30 có số khung: RLHKF4104MZ629551, số M: KF41E0171896. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn M số 24014592 của xe mô tô biển kiểm soát 24B3-010.30 mang tên chủ sở hữu Giàng Thị M.

* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án của Giàng Thị M số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

* Trả lại cho Giàng Thị M:

- Số tiền 2.100.000 (hai triệu một trăm nghìn) đồng
- 01 căn cước công dân số 010194008992 mang tên Giàng Thị M do Cục cảnh sát QLHC về TTXH Bộ Công an cấp ngày 24/6/2021.

(Vật chứng là tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hiện đang được gửi trong tài khoản số 3949.0.9051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lào Cai, theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 14/11/2022. Những vật chứng còn lại được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 14, ngày 24/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

VỀ ÁN PHÍ: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Giàng Thị M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Giàng Thị M có quyền gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- PV 27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Lâm Hồng